

*Tp.HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2017*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**
  2. Mã chứng khoán: **BFC**
  3. Địa chỉ trụ sở chính: **C12/21 Quốc lộ 1A, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh**
  4. Điện thoại: **(84-8) 3756 0110** Fax: **(84-8) 3756 0799**
  5. Website: **www.binhdien.com** Email: **phanbon@binhdien.com.**
  6. Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Lê Quốc Phong – Tổng Giám Đốc**
- Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24 giờ  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần phân bón Bình Điền công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

- Thông báo mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông

Nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được đăng lên website của Công ty vào ngày 14/04/2017 tại đường dẫn: **www.binhdien.com**.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

*Thông báo mời họp và tài liệu  
họp Đại hội đồng cổ đông  
thường niên năm 2017*



**Lê Quốc Phong**

Số: 16 /TM-HĐQT

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017*

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**



**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền với nội dung như sau:

**1. Thời gian khai mạc đại hội:** 08 giờ 30, ngày 25 tháng 4 năm 2017.

**2. Địa điểm tổ chức:** Trung tâm hội White Palace, số 194 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Nội dung chính của đại hội:**

- Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch năm 2017.
- Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017.
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017.
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016.
- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và mức thù lao năm 2017.
- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017.
- Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ công ty.
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.



Nội dung và tài liệu của đại hội sẽ được đăng tải trên Website của công ty: [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com), mục Cổ đông.

**4. Quý cổ đông hoặc người đại diện khi tham dự đại hội cần mang theo các giấy tờ sau đây:**

- Thư mời họp: bản chính.
- Giấy CMND hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu: bản chính.
- Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền): bản chính.

**5. Đăng ký tham dự đại hội:**

Để công tác tổ chức đại hội được thuận tiện, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận trực tiếp tham dự đại hội hoặc ủy quyền (theo mẫu giấy xác nhận/ủy quyền được gửi kèm) và gửi về phòng Tổng hợp Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh qua đường bưu điện hoặc Fax số 08.37560686 **trước 16 giờ ngày 22/4/2017.**

**6. Mọi thông tin liên quan đến đại hội, Quý cổ đông liên hệ:**

Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT: 08.37561191(phòng Tổng hợp-số máy lẻ: 17).

Mọi chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí khác Quý cổ đông tự trang trải.

Trân trọng kính mời.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải Website;
- Lưu VT/HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



**PHIẾU XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN NĂM 2017**

Tên tổ chức/cá nhân: ..... Mã Số : .....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước Công dân/ Giấy chứng nhận ĐKDN số : .....

cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Hiện đang sở hữu : ..... cổ phần của Công ty Cổ Phần phân bón Bình Điền.

(Bằng chữ : ..... cổ phần)

Xin xác nhận với Công ty Cổ phần phân bón Bình Điền về việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức ngày **25/4/2017** như sau:

: Có tham dự

: Không tham dự

: Ủy quyền cho người khác

....., ngày ..... tháng .... năm 2017

**Cổ đông**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Lưu ý :** Xin quý cổ đông vui lòng gửi phiếu xác nhận tham dự Đại hội cổ đông về ông Nguyễn Hữu Dũng, phòng Tổng hợp – Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (Địa chỉ : C12/21 Quốc lộ 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP.HCM) hoặc Fax số: 08.37560686 hạn chót trước 16 giờ ngày **22/04/2017** để Ban tổ chức tổng hợp và chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----



**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN NĂM 2017**

**Kính gửi :      CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Tên cá nhân/tổ chức: ..... Mã Số : .....

(Sau đây gọi là *Người ủy quyền*)

CMND/HC/Thẻ Căn cước Công dân/ Giấy chứng nhận ĐKDN số : .....

Cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Hiện đang sở hữu : ..... cổ phần của Công ty Cổ Phần phân bón Bình Điền.

(*Bằng chữ : ..... cổ phần*)

**Ủy quyền cho :**

Ông/Bà : ..... Mã Số (nếu có):.....

CMND/HC/Thẻ Căn cước Công dân số : .....

Cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ Phần phân bón Bình Điền để biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2017

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

**\* Lưu ý:**

- *Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người.*

- *Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.*

# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 08. 37560110;

Fax: 08. 37560686

Website: [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com);

Email: [phanbon@binhdien.com](mailto:phanbon@binhdien.com)



## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Thời gian khai mạc: 08 giờ 30 ngày 25/4/2017

Stt	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
1	Đăng ký cổ đông, phát phiếu biểu quyết
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
3	Giới thiệu Chủ tọa, chỉ định Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử
4	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội
5	Thông qua Quy chế tổ chức đại hội
6	Thông qua chương trình đại hội
7	Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động năm 2016, nhiệm vụ năm 2017
8	Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017
9	Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
10	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016, nhiệm vụ năm 2017
11	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017
12	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016
13	Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016, mức thù lao năm 2017
14	Thông qua Tờ trình kế hoạch năm 2017
15	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty
16	Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên
17	Thảo luận, giải đáp ý kiến của cổ đông
18	Biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội
19	Thông qua Quy chế bầu bổ sung KSV và bầu bổ sung KSV
20	Giải lao
21	Công bố kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên
22	Thông qua Biên bản và nghị quyết của đại hội
23	Bế mạc đại hội



Số: 17 /TT-HĐQT

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017*

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty (có dự thảo Quy chế đính kèm).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017*

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

(Kèm theo Tờ trình số: \_\_\_/TT-HĐQT ngày tháng 4 năm 2017 của  
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền)

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (sau đây gọi tắt là công ty).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại bản Quy chế này.

### **Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **Điều 4. Điều kiện tham dự đại hội**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của công ty có tên trong danh sách cổ đông của công ty tại thời điểm ngày 24 tháng 3 năm 2017 (ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự đại hội) hoặc những người được ủy quyền hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự đại hội**

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự đại hội phải mang theo các giấy tờ sau đây:

- a) Thư mời tham dự đại hội (bản chính);
- b) Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (bản chính);
- c) Giấy ủy quyền bản chính (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội). Giấy ủy quyền phải có chữ ký của người ủy quyền và người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông ủy quyền là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy



quyền phải được đóng dấu của pháp nhân/tổ chức và có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội sẽ được cấp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên và tài liệu của đại hội. Giá trị của phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện. Đối với phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại đại hội. Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

3. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa đại hội; phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung cần thảo luận tại đại hội, phù hợp với nội dung chương trình đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được Cổ đông hỏi hoặc phát biểu trước thì không được hỏi hoặc phát biểu lại để tránh trùng lặp và kéo dài thời gian đại hội. Cổ đông của đại hội cũng có thể ghi ý kiến của mình vào phiếu góp ý chuyên cho Ban thư ký đại hội.

4. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại đại hội hoặc biểu quyết từ xa theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ công ty và Quy chế này.

5. Cổ đông, người đại diện của cổ đông sau khi nghe báo cáo các vấn đề cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng hình thức biểu quyết.

6. Trong thời gian tiến hành đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội sau khi đại hội đã khai mạc, sau khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký vẫn được tham dự và biểu quyết các nội dung còn lại theo chương trình của đại hội. Trong trường hợp này, kết quả của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty là Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Chủ tọa đại hội được quyền chỉ định thêm một số thành viên cùng tham gia điều hành đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa đại hội:

a) Điều hành đại hội theo đúng nội dung chương trình đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để đảm bảo trật tự



của đại hội, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông hoặc người đại diện tham dự đại hội;

b) Hướng dẫn cổ đông và người được ủy quyền thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của đại hội;

c) Trả lời những câu hỏi do cổ đông, người được ủy quyền đưa ra;

d) Trình dự thảo các nội dung cần thiết để đại hội biểu quyết thông qua;

đ) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ công ty.

### 3. Quyền của Chủ tọa đại hội:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Được quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

d) Từ chối trả lời những câu hỏi của cổ đông có nội dung không liên quan đến chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

đ) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội do Hội đồng quản trị công ty quyết định.

2. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ nhận các giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội; kiểm tra tính hợp pháp hợp lệ của các giấy tờ đó và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp; phát tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên cho cổ đông hoặc người được ủy quyền; lập biên bản và báo cáo trước đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước khi đại hội chính thức được khai mạc.

3. Trường hợp cổ đông, người được ủy quyền không cung cấp được các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này để chứng minh tư cách tham



dự đại hội thì Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên và tài liệu của Đại hội cho người đó.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký đại hội**

1. Ban thư ký do Chủ tọa đại hội chỉ định.
2. Ban thư ký có nhiệm vụ:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của đại hội;
  - b) Hỗ trợ Chủ tọa đại hội công bố dự thảo nghị quyết, dự thảo biên bản của đại hội và thông báo ý kiến của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi có yêu cầu;
  - c) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và chuyển cho Chủ tọa đại hội.

#### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết**

1. Ban kiểm phiếu biểu quyết do đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa đại hội; số lượng thành viên Ban kiểm phiếu do đại hội quyết định.
2. Ban kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:
  - a) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền đối với từng vấn đề cần biểu quyết thông qua tại đại hội;
  - c) Ghi nhận kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến theo từng nội dung biểu quyết, báo cáo kết quả cho Chủ tọa đại hội.

#### **Điều 10. Quyền, nghĩa vụ của Ban bầu cử**

1. Ban bầu cử do đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa đại hội.
2. Ban bầu cử có nhiệm vụ:
  - a) Hướng dẫn đại hội cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên;
  - b) Phát và thu hồi phiếu bầu cử;
  - c) Kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước đại hội.
3. Ban bầu cử chịu trách nhiệm trước đại hội về tính xác thực của kết quả kiểm phiếu bầu cử.

### **Chương III**

#### **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 11. Điều kiện tiến hành đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.



2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 12. Trật tự của đại hội**

1. Tất cả các cổ đông, người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải ăn mặc lịch sự, tôn trọng nội quy của đại hội.

2. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định.

3. Không hút thuốc lá trong phòng nơi diễn ra đại hội.

4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra đại hội. Điện thoại di động phải được tắt hoặc để ở chế độ im lặng.

5. Tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa đại hội.

### **Điều 13. Cách thức biểu quyết các vấn đề tại đại hội**

1. Biểu quyết trực tiếp tại đại hội:

a) Các vấn đề đưa ra thảo luận tại đại hội theo quy định được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một *Thẻ biểu quyết*, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết. Quyền biểu quyết của cổ đông được thực hiện theo tỷ lệ 01 cổ phần tương đương với 01 phiếu biểu quyết;

b) Cách thức biểu quyết trực tiếp tại đại hội:

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để “*tán thành*” hoặc “*không tán thành*” hoặc “*không có ý kiến*” một vấn đề được nêu ra tại đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết (ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đại hội.

2. Biểu quyết từ xa: cổ đông không trực tiếp tham dự đại hội và không ủy quyền cho người khác tham dự đại hội có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình bằng hình thức “**Biểu quyết từ xa**”.

a) “**Phiếu biểu quyết từ xa**” theo mẫu do công ty phát hành có đóng dấu treo của công ty, được gửi cho cổ đông kèm Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Cách thức biểu quyết từ xa: cổ đông điền các thông tin vào các mục tương ứng được in trên mẫu Phiếu biểu quyết từ xa theo hướng dẫn của công



ty được thể hiện trên Phiếu biểu quyết. Khi thực hiện quyền biểu quyết, cổ đông đánh dấu (x) vào một trong các ô hoặc “*Tán thành*” hoặc “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*” đối với từng nội dung tương ứng.

c) Thời hạn gửi Phiếu biểu quyết từ xa: cổ đông gửi Phiếu biểu quyết từ xa (bản chính theo mẫu do công ty phát hành) kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông theo thông tin sau đây:

- Người nhận: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền - Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông;

- Địa chỉ: C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh;

d) Hình thức gửi Phiếu biểu quyết: bằng hình thức chuyển phát nhanh qua đường Bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở công ty chậm nhất **trước 16 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2017**. Phiếu biểu quyết gửi về sau thời gian quy định được xem là *không tham gia biểu quyết*.

Phiếu biểu quyết từ xa của cổ đông gửi về được Ban tổ chức đại hội quản lý theo chế độ bảo mật, được giao cho Ban kiểm phiếu biểu quyết sau khi đại hội chính thức được khai mạc để kiểm phiếu và công bố kết quả tại đại hội.

3. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua: Nghị quyết về các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.



## **Chương IV**

### **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 14. Biên bản và nghị quyết của đại hội**

1. Biên bản và Nghị quyết của đại hội phải được lập xong và thông qua tại đại hội trước khi bế mạc đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết của đại hội được lưu trữ tại trụ sở chính Công ty cổ phần phân bón Bình Điền và được gửi đến cổ đông thông qua Website của công ty.

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế**

Quy chế này gồm 4 chương và 15 Điều, được công bố công khai tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thiệu**



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017*

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

**PHẦN THỨ NHẤT:  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016**

**I- KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI:**

**1. Khó khăn:**

- Năm 2016, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, lũ lụt kéo dài diễn ra nghiêm trọng tại khu vực Tây nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh miền Trung làm cho tình hình sản xuất nông nghiệp rơi vào hoàn cảnh khó khăn nhất trong nhiều năm qua, gây thiệt hại lớn cho bà con nông dân; diện tích canh tác bị thu hẹp do nhiễm mặn, cây trồng thiếu nước tưới, chậm xuống giống do lũ lụt, năng suất và sản lượng cây trồng bị sụt giảm dẫn đến nhu cầu sử dụng phân bón giảm mạnh, bên cạnh đó giá cả phân bón liên tục giảm nên hệ thống đại lý phân phối không dám tập kết hàng vì vậy đã ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ phân bón trong năm.

- Với nguồn cung của các loại phân đơn trên thị trường dồi dào, trong khi giá cả tiếp tục giảm mạnh nên một bộ phận bà con nông dân đã chuyển sang sử dụng phân đơn thay thế cho phân bón NPK. Bên cạnh đó, do chính sách thuế sửa đổi có lợi cho việc nhập khẩu phân bón nên lượng phân bón nhập khẩu tăng cao, đặc biệt là phân NPK cho cây công nghiệp như cà phê, tiêu và một số loại cây trồng khác tại thị trường Tây nguyên, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón NPK, trong đó có công ty.

- Tại thị trường Campuchia, Lào, Myanmar: tình hình sản xuất nông nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn do thời tiết khắc nghiệt, bên cạnh đó mức độ cạnh tranh giữa sản phẩm của công ty với các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, Thái Lan tại các thị trường nêu trên ngày càng tăng, cùng với những



chính sách bảo hộ cho các doanh nghiệp của nước sở tại đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng xuất khẩu của công ty.

- Các quy định của pháp luật về quản lý sản xuất kinh doanh phân bón tuy đã có tác động tích cực nhưng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở, doanh nghiệp phân bón nhỏ lẻ trên thực tế vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, các sản phẩm phân bón kém chất lượng, hàng nhái, hàng giả vẫn xuất hiện tràn lan nhưng chưa được xử lý nghiêm đã làm rối loạn thị trường phân bón, ảnh hưởng tới những nhà sản xuất kinh doanh phân bón chân chính.

- Sự thay đổi của một số cơ chế chính sách, pháp luật có liên quan đến phân bón, trong đó có việc loại phân bón ra khỏi đối tượng chịu thuế GTGT tiếp tục ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của công ty.

## **2. Thuận lợi:**

- Thương hiệu và uy tín của “Phân bón Đầu Trâu” tiếp tục được bà con nông dân trong và ngoài nước tin dùng, ủng hộ.

- Với hệ thống phân phối rộng lớn, đại lý bạn hàng truyền thống luôn sát cánh cùng công ty trong những thời điểm khó khăn đã góp phần giúp công ty vượt qua khó khăn thách thức.

- Tinh thần đoàn kết thống nhất, phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức của tập thể người lao động trong công ty đã góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của công ty.

## **II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2016:**

1. Sản lượng sản xuất: 649.912 tấn, so với năm 2015 đạt 116%, so với kế hoạch năm 2016 đạt 99,1%.

2. Sản lượng tiêu thụ: 630.682 tấn, so với năm 2015 đạt 103,9%, so với kế hoạch năm 2016 đạt 93,4%.

3. Tổng doanh thu: 6.061.543 triệu đồng, so với năm 2015 đạt 99,4%, so với kế hoạch năm 2016 đạt 91,5%.

4. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 420.549 triệu đồng, so với năm 2015 đạt 119,8%, so với kế hoạch năm 2016 đạt 113,9%.

5. Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ: 282.367 triệu đồng, so với năm 2015 đạt 111,9%, so với kế hoạch năm 2016 đạt 114,8%.

## **III- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016:**

### **1- Về kết quả hoạt động kinh doanh bán hàng:**

- Năm 2016 là một năm đầy khó khăn thách thức, đặc biệt là hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài tại khu vực Tây nguyên và Nam bộ là những thị trường



trọng điểm của công ty. Trước những khó khăn, thách thức đó, công ty đã đề ra và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, chính sách kinh doanh, như:

- Nghiên cứu, đưa vào sản xuất các sản phẩm phân bón cho cây lúa, cây ăn quả trồng trên đất nhiễm mặn cho khu vực Nam bộ, các sản phẩm phân bón tan nhanh cho cây cà phê, cây tiêu và các cây công nghiệp khác trong điều kiện thiếu nước tưới cho khu vực Tây nguyên vv...

- Đề ra các chính sách kinh doanh, chương trình khuyến mãi cho hệ thống đại lý bán hàng, các chương trình kích cầu trực tiếp cho bà con nông dân vv...

Nhờ việc đề ra các cơ chế chính sách kinh doanh linh hoạt và hợp lý, cùng với chiến lược phát triển sản phẩm đúng đắn và uy tín của thương hiệu đã đưa công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã đề ra.

## **2- Về công tác phát triển thị trường:**

Trọng tâm của hoạt động Marketing năm 2016 là thực hiện các chương trình giúp cho bà con nông dân ứng phó với điều kiện bất lợi của thời tiết, như:

- Phối hợp với Trung tâm khuyến nông Quốc gia và Trung tâm khuyến nông các tỉnh thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện chương trình canh tác lúa thông minh ứng phó với biến đổi khí hậu vụ Hè Thu 2016. Chương trình đã cung cấp cho nông dân một gói các giải pháp đồng bộ để ứng phó với biến đổi khí hậu và đã được các cơ quan chuyên môn, nhà khoa học và bà con nông dân đánh giá cao hiệu quả do chương trình đem lại.

- Tổ chức nhiều cuộc hội thảo, các buổi tọa đàm và giải đáp cho bà con nông dân các vấn đề liên quan đến kỹ thuật canh tác, sử dụng các loại phân bón mới có hiệu quả trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, qua đó giúp cho bà con nông dân tiếp thu nhiều kiến thức khoa học áp dụng vào sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu.

- Tại thị trường Campuchia: Công ty đã phối hợp với cơ quan quản lý nông nghiệp tại 25 tỉnh thành của nước sở tại tổ chức chương trình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng dẫn cho bà con nông dân kỹ thuật canh tác, sử dụng phân bón, qua đó làm tăng giá trị sử dụng sản phẩm phân bón Đầu Trâu, nhờ vậy sản phẩm của công ty tiếp tục được bà con nông dân tại Campuchia tin dùng.

- Tại thị trường Myanmar: công ty đã thực hiện các hoạt động trình diễn, nghiên cứu thị trường, hội thảo đầu bờ, giới thiệu sản phẩm vv... Qua những chương trình này đã giới thiệu, quảng bá các sản phẩm của công ty, tạo điều kiện thuận lợi để công ty đầu tư trực tiếp vào Myanmar trong tương lai.

- Tại thị trường Thái Lan: công ty đã thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu hàng hóa và một số chương trình khác để chuẩn bị xuất khẩu sản phẩm của công ty vào thị trường Thái Lan.



Bên cạnh các hoạt động trên đây, các chương trình Marketing của năm trước tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2016 đã đề ra, sản phẩm của công ty tiếp tục được bà con nông dân trong và ngoài nước tin dùng, thị trường tiêu thụ của công ty trong và ngoài nước tiếp tục được giữ vững.

### **3- Về hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường:**

- Nghiên cứu, điều chỉnh các thiết bị cả về thông số kỹ thuật và thiết kế nhằm tăng khả năng tự động hóa, nâng cao công suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm tiêu hao năng lượng, giảm thiểu thời gian vệ sinh và tăng tuổi thọ thiết bị, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm chi phí nhân công v.v...

- Môi trường làm việc của người lao động tiếp tục được cải thiện; công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ được kiểm soát chặt chẽ, năm 2016 không có sự cố môi trường, tai nạn lao động xảy ra.

### **4- Về công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm:**

- Nghiên cứu và đưa vào sản xuất các sản phẩm mới phù hợp với biến đổi khí hậu, như: Đậu Trâu Mặn phen, Đậu Trâu cải tạo đất vv...

- Nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm các loại nguyên liệu mới để đưa vào sản xuất các sản phẩm mới có hàm lượng dinh dưỡng cao, phù hợp với từng loại đất, cây trồng và biến đổi khí hậu.

- Tổ chức khảo nghiệm, thí nghiệm các loại phân bón mới của công ty cho nhiều loại cây trồng khác nhau tại các khu vực trọng điểm trên toàn quốc, Campuchia, Myanmar và thực hiện một số đề tài cấp Nhà nước, qua đó đã đưa ra các khuyến cáo, định hướng cho bà con nông dân kỹ thuật canh tác, sử dụng phân bón có hiệu quả.

### **5- Về công tác quản lý tài chính:**

Việc quản lý và sử dụng tài chính được quản lý và cân đối tốt, tình hình công nợ được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh nợ phải thu khó đòi. Với chính sách kinh doanh linh hoạt, hợp lý đã tạo điều kiện thuận lợi cho công ty chủ động cân đối về mặt tài chính. Các khoản vốn vay được sử dụng đúng mục đích đã nâng cao hiệu quả của đồng vốn.

### **6- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

Tiếp tục thực hiện các dự án từ năm 2015 chuyển sang, gồm: cầu cảng công suất 3.000 tấn, Trung tâm thí nghiệm và kho chứa nguyên liệu tại Nhà máy phân bón Bình Điền - Long An. Hiện nay các công trình trên đây đã được đưa vào sử dụng. Với việc đưa cầu cảng giao nhận hàng vào sử dụng sẽ tiết giảm chi phí cho công ty trên 03 tỷ đồng/năm.

### **7- Về công tác quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm:**

ÔNG  
CỔ PH  
PHÂN  
BÌNH  
HÀNH



Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm trên từng khâu, từng công đoạn trước khi đóng bao để đưa ra thị trường, nhờ vậy sản phẩm của công ty ngày càng được bà con nông dân tin dùng.

#### **8- Về chăm lo đời sống đối với người lao động:**

Đi đôi với việc đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Năm 2016, thu nhập bình quân của người lao động là 11,15 triệu đồng. Bên cạnh đó, các chế độ như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác của người lao động được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể.

#### **9- Các hoạt động hướng đến cộng đồng:**

- Triển khai chương trình hỗ trợ giống cây trồng cho đồng bào bị lũ lụt tại 04 tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh với số tiền gần 01 tỷ đồng.

- Tiếp tục thực hiện nội dung giao ước kết nghĩa với Bon R'Long Phe tại xã Quảng Sơn, huyện Đăk G'Long, tỉnh Đăk Nông và Buôn Eana tại huyện Krông Ana, tỉnh Đăk Lăk. Bằng những việc làm thiết thực, công ty đã giúp đồng bào Bon R'Long Phe và Buôn Eana có điều kiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đời sống được nâng cao về nhiều mặt.

- Tổ chức thành công giải Golf gây Quỹ học bổng Tiếp sức đến trường lần thứ VIII đã quyên góp với tổng số tiền tài trợ 8 tỷ đồng, trao 1.142 suất học bổng trị giá 07 triệu đồng/suất cho các tân sinh viên nghèo là con nông dân nghèo hiếu học trong cả nước.

- Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, mái ấm Bình Điền, mái ấm công đoàn cho các gia đình chính sách, thương binh liệt sỹ với tổng trị giá 3.076.000.000 đồng.

- Ủng hộ người nghèo, trẻ em nghèo hiếu học, ủng hộ hội người mù, người khuyết tật, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai với số tiền 3.032.915.000 đồng.

- Đồng hành cùng với công ty trong công tác vì người nghèo, tập thể người lao động của công ty cũng đã trích từ thu nhập của mình để góp vào quỹ người nghèo với mức 20.000 đồng/người/tháng và 3%/ tiền của mỗi kỳ thưởng/người, tổng mức đóng góp của người lao động năm 2016 là 1.400.000.000 đồng.

#### **10- Về hoạt động của Đội bóng chuyên nữ VTV - Bình Điền - Long An:**

- Với phong cách và thái độ thi đấu ấn tượng, hoạt động của Đội bóng chuyên nữ "VTV – Bình Điền – Long An" trong thời gian qua đã góp phần tích cực vào việc quảng bá thương hiệu "Phân bón Đầu Trâu".



- Năm 2016, công ty đã tổ chức thành công giải bóng chuyền nữ quốc tế tranh “Cup VTV – Bình Điền” lần thứ X tại tỉnh Ninh Bình. Việc tổ chức thành công sự kiện trên đã góp phần vào việc quảng bá thương hiệu phân bón Đầu Trâu, góp phần đưa thương hiệu “Phân bón Đầu Trâu” ngày càng gần gũi hơn với người nông dân.

## **PHẦN THỨ HAI:**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017**

#### **I- MỤC TIÊU NĂM 2017:**

Năm 2017, bên cạnh những thuận lợi về lợi thế thương hiệu và kết quả tích cực từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 mang lại, tình hình hoạt động của công ty sẽ gặp nhiều khó khăn thách thức, đó là:

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, dự báo năm 2017 thời tiết tiếp tục diễn biến phức tạp, hạn hán, xâm nhập mặn gây bất lợi cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón, trong đó có công ty.

- Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước ngày càng khốc liệt, các hành vi cạnh tranh không lành mạnh có chiều hướng gia tăng, tình trạng phân bón kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái chưa được xử lý dứt điểm sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính, trong đó có công ty.

Từ những nhận định nêu trên, Tổng giám đốc công ty đề xuất mục tiêu nhiệm vụ và kế hoạch năm 2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	So với TH 2016
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	675.000	103,9%
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	673.500	106,8%
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	6.850	113%
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	420	100%
5	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	282	100%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	

#### **II – NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

##### **1- Về hoạt động kinh doanh:**

- Nắm bắt chặt chẽ, theo sát diễn biến thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với tình hình. Duy trì và phát triển vững chắc các



thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cả trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, ban hành và thực thi các cơ chế chính sách kinh doanh mới phù hợp với tình hình từng thị trường cụ thể, trong đó chú trọng các cơ chế chính sách nhằm mục tiêu sớm chiếm lĩnh thị trường mới ở nước ngoài như Myanmar và thị trường Thái Lan, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và lợi nhuận năm 2017 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác chăm sóc khách hàng nhằm giải quyết hài hòa lợi ích và thắt chặt mối quan hệ giữa công ty với đại lý bán hàng và bà con nông dân.

## **2- Về hoạt động Marketing:**

- Tiếp tục thực hiện các chương trình đã và đang thực hiện có hiệu quả trong năm 2016.

- Tập trung vào việc củng cố và phát triển thị trường mục tiêu, có chính sách hợp lý để phát triển thị trường mới nhưng chưa có kênh phân phối; chú trọng giữ vững thị trường Campuchia, phát triển thị trường Lào và đẩy mạnh việc phát triển thị trường Myanmar, thị trường Thái Lan.

## **3- Về công tác quản lý sản xuất:**

- Tăng cường công tác giáo dục đồng thời đi đôi với biện pháp kinh tế để nâng cao ý thức của người lao động đối với sản phẩm do mình làm ra, hạn chế tối đa lỗi về sản phẩm, chú trọng kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng đầu vào nguyên liệu và đầu ra thành phẩm, tuyệt đối không đưa ra thị trường những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn cả về chất lượng và hình thức mẫu mã.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản lý sản xuất, chú trọng công tác hợp lý hóa các khâu sản xuất nhằm tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

## **4- Về chiến lược sản phẩm:**

- Chú trọng phát triển dòng sản phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao; nghiên cứu và sản xuất các loại sản phẩm mới phù hợp với biến đổi khí hậu và định hướng phát triển nông nghiệp của Chính phủ; đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hữu cơ, vi lượng, thuốc bảo vệ thực vật tại các công ty con.

- Ngoài các sản phẩm thế mạnh hiện nay, công ty sẽ xem xét đưa vào sản xuất các sản phẩm mới mà công ty đã nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong năm 2016.

- Tăng cường hoạt động tư vấn, khuyến cáo để nâng cao giá trị sử dụng sản phẩm; tiếp tục cải tiến và hoàn thiện mẫu mã bao bì để tạo tính đồng bộ và nâng cao giá trị thương hiệu.

## **5. Về khoa học công nghệ, môi trường:**



- Tiếp tục cải tiến công nghệ, đổi mới và bố trí hợp lý thiết bị nhằm giảm thiểu tối đa chi phí sản xuất và chi phí quản lý để giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón NPK từ phương pháp phối trộn sang phương pháp phản ứng hóa học nhằm tăng chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc; tăng cường công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ.

#### **6- Về công tác tài chính:**

- Có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý nhằm đảm bảo nguyên liệu cho sản xuất, đồng thời giảm thiểu lãi vay do dự trữ nguyên liệu chưa hợp lý.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục lành mạnh hóa hoạt động tài chính và quản lý chặt chẽ đối với các khoản chi tiêu, rà soát và cắt giảm các khoản chi phí không hợp lý; chú trọng công tác kiểm soát các khoản nợ, không để phát sinh nợ xấu.

#### **7- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng: xây dựng tuyến kè và gia cố nền đất dọc bờ sông nhằm mở rộng diện tích kho bãi phục vụ sản xuất, hoàn thiện các tuyến đường nội tại Nhà máy phân bón Bình Điền Long An.

- Đầu tư hệ thống xuất, nhập hàng tại khu vực cảng 3000 tấn, nâng tổng công suất khai thác đường sông tại nhà máy Long An lên 4000 tấn/ngày.

- Triển khai hệ thống silo chứa sản phẩm, tách rời bộ phận đóng gói sản phẩm nhằm giảm nhân công, giảm chi phí sản xuất.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón NPK từ phương pháp phối trộn sang phương pháp phản ứng hóa học nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón tại Myanmar nhằm sớm chiếm lĩnh thị trường tại Myanmar.

#### **8- Về tổ chức bộ máy quản lý:**

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty trong tình hình mới; tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và thực tế hoạt động của công ty.

- Bố trí, sắp xếp lại các khâu sản xuất một cách hợp lý, hạn chế thuê mướn nhân công bên ngoài nhằm tiết giảm chi phí và không ảnh hưởng đến quỹ lương.

#### **9- Về chế độ tiền lương:**



Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương để người lao động được trả lương xứng đáng với công sức và trình độ, bảo đảm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

#### **10- Về hoạt động từ thiện, xã hội:**

Tiếp tục thực hiện các hoạt động hướng đến cộng đồng, hoạt động xã hội, từ thiện gắn với công tác xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường của công ty.

**11- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật & quản lý, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí”** trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 mà Đại hội đồng cổ đông của công ty đã thông qua.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.



**Lê Quốc Phong**



Số: 19 /TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017

## **TỜ TRÌNH**

### **Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán**

#### **Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được công bố thông tin theo quy định và đã được đăng tải trên website của Công ty tại [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com) bao gồm:

- ✓ Báo cáo của kiểm toán viên;
- ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016;
- ✓ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016;
- ✓ Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Giá trị năm 2016 (Báo cáo riêng)	Giá trị năm 2016 (Hợp nhất)
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.203,2	3.425,6
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.618,9	5.942,9
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	282,4	420,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	231,7	350,1





Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**







Số: 2135/17/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 22 tháng 03 năm 2017 (từ trang 07 đến trang 38), bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

12  
5P  
NH  
0A  
U  
TF



**Vấn đề khác**

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về Báo cáo kiểm toán độc lập rằng: Phạm vi của Báo cáo tài chính này chỉ phản ánh tình hình tài chính và các khoản đầu tư theo phương pháp giá gốc của Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như Báo cáo kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Việc hợp nhất báo cáo tài chính của Công ty với các Công ty con không thuộc phạm vi của báo cáo này.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017.*

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)**



**Đỗ Thị Hương – Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNĐKHN số: 0967-2013-071-1  
Chữ ký được ủy quyền

**Đặng Minh Tuyên - Kiểm toán viên**  
Giấy CNĐKHN số: 2701-2013-071-1

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu **VIETVALUES**

8  
10  
11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Địa chỉ: C12/21 quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

ĐVT: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>1.694.385.120.628</b>	<b>1.955.096.885.688</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>275.038.871.574</b>	<b>313.058.830.965</b>
111	1. Tiền		275.038.871.574	313.058.830.965
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>403.007.456.048</b>	<b>301.930.558.954</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	264.936.988.222	225.311.358.800
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	83.441.911.133	25.511.540.527
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.4.a	56.945.275.688	53.478.435.533
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.5	(2.316.718.995)	(2.370.775.906)
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	V.6	<b>979.222.979.136</b>	<b>1.226.690.169.146</b>
141	1. Hàng tồn kho		979.222.979.136	1.226.690.169.146
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>37.115.813.870</b>	<b>113.417.326.623</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		-	-
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		36.661.438.189	113.133.658.425
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		454.375.681	283.668.198
155	4. Tài sản ngắn hạn khác		-	-
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>508.818.017.133</b>	<b>496.082.163.175</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>4.032.315.546</b>	<b>4.032.315.546</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.4.b	4.032.315.546	4.032.315.546
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>368.059.804.511</b>	<b>328.392.602.992</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.7	141.607.574.100	98.114.709.721
222	- Nguyên giá		275.120.294.572	209.317.949.544
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(133.512.720.472)	(111.203.239.823)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	V.8	25.157.137.721	28.982.406.761
225	- Nguyên giá		37.817.079.422	37.817.079.422
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(12.659.941.701)	(8.834.672.661)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.9	201.295.092.690	201.295.486.510
228	- Nguyên giá		201.864.934.308	201.804.934.308
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(569.841.618)	(509.447.798)
230	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>12.276.597.441</b>	<b>39.607.264.078</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.10	12.276.597.441	39.607.264.078
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	V.11	<b>124.449.299.635</b>	<b>124.034.016.800</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		115.937.211.500	115.937.211.500
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.661.918.871	11.661.918.871
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(3.149.830.736)	(3.565.113.571)
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>-</b>	<b>15.963.759</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		-	15.963.759
268	2. Tài sản dài hạn khác		-	-
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.203.203.137.761</b>	<b>2.451.179.048.863</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Địa chỉ: C12/21 quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.436.234.988.037</b>	<b>1.638.818.913.062</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>1.430.243.464.968</b>	<b>1.626.265.134.751</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.12	152.231.183.191	128.966.500.657
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.13	7.735.848.750	290.928.548
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.14	130.517.240.613	123.026.056.785
314	4. Phải trả người lao động	V.15	13.145.698.265	15.016.107.826
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.16	73.414.870.843	54.537.978.733
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.17	15.917.932.782	10.501.629.649
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.18a	1.036.603.585.386	1.293.614.095.100
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.19	677.105.138	311.837.453
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>5.991.523.069</b>	<b>12.553.778.311</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.18b	5.991.523.069	12.553.778.311
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>766.968.149.724</b>	<b>812.360.135.801</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.20	<b>766.968.149.724</b>	<b>812.360.135.801</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		571.679.930.000	476.400.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		571.679.930.000	476.400.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		-	6.746.801.918
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		51.552.084.653	82.306.561.790
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		10.145.220.457	27.342.989.573
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		133.590.914.614	219.563.782.520
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		16.272.459.776	17.659.373.371
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		117.318.454.838	201.904.409.149
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		-	-
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>2.203.203.137.761</b>	<b>2.451.179.048.863</b>

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu



**TRẦN NGỌC HÙNG**

Kế toán trưởng



**TRẦN TÂN SƠN**



**LÊ QUỐC PHONG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Địa chỉ: C12/21 quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

ĐVT: VND

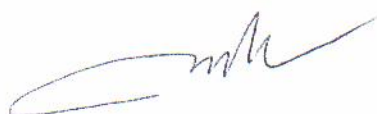
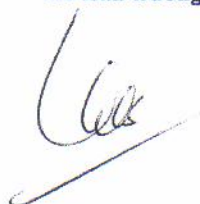
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	3.648.663.939.171	4.590.555.812.564
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.2	29.812.705.000	31.573.759.105
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.618.851.234.171	4.558.982.053.459
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.3	3.046.045.647.874	4.008.033.877.762
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		572.805.586.297	550.948.175.697
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	38.610.189.655	30.402.451.392
22	7. Chi phí tài chính	VI.5	56.961.015.027	80.750.292.078
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		52.959.627.294	74.699.991.632
25	8. Chi phí bán hàng	VI.6	210.484.337.901	205.841.429.550
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.7	63.221.735.187	56.044.784.725
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		280.748.687.837	238.714.120.736
31	11. Thu nhập khác	VI.8	3.096.622.108	14.141.522.352
32	12. Chi phí khác	VI.9	1.477.902.618	470.775.001
40	13. Lợi nhuận khác		1.618.719.490	13.670.747.351
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		282.367.407.327	252.384.868.087
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.14	50.712.966.489	49.480.458.938
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		231.654.440.838	202.904.409.149

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc


TRẦN NGỌC HÙNG

TRẦN TÂN SƠN

LÊ QUỐC PHONG

Báo cáo này được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

DVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		282.367.407.327	252.384.868.087
	2. Điều chỉnh cho các khoản		48.698.630.014	73.293.497.845
02	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư		26.195.143.509	24.903.191.146
03	- Các khoản dự phòng		(469.339.746)	1.071.596.097
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		710.261.677	603.874.381
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(30.697.062.720)	(27.985.155.411)
06	- Chi phí lãi vay		52.959.627.294	74.699.991.632
07	- Các khoản điều chỉnh khác		-	-
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		331.066.037.341	325.678.365.932
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(23.483.586.488)	24.648.513.713
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		247.467.190.010	(42.645.100.344)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		48.167.014.571	25.922.319.677
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		15.963.759	146.360.875
13	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(53.095.257.870)	(74.424.863.448)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(43.674.612.547)	(53.529.972.817)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		1.375.354.109	767.625.000
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(21.712.933.230)	(19.664.210.286)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		486.125.169.655	186.899.038.302
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(38.531.678.391)	(29.497.992.393)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	1.646.654.765
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		-	-
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		30.697.062.720	34.632.095.400
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(7.834.615.671)	6.780.757.772
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	VII.1	-	-
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay		2.491.119.812.265	3.224.458.741.540
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(2.750.119.183.809)	(3.273.397.460.943)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính		(6.562.255.242)	(8.543.189.575)
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(250.789.745.800)	(133.335.447.420)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(516.351.372.586)	(190.817.356.398)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)		(38.060.818.602)	2.862.439.676
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		313.058.830.965	310.247.139.076
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		40.859.211	(50.747.787)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	V.1	275.038.871.574	313.058.830.965

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc

TRẦN NGỌC HÙNG

TRẦN TÂN SON

LÊ QUỐC PHONG

Báo cáo này được đọc kèm với thuyết minh báo cáo tài chính

10



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt ( **VIETVALUES** )

Công ty Thành viên của Reanda International

Địa chỉ đăng ký: 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM

Trụ sở văn phòng: 156-158 Phó Quang, phường 9, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel 84 (8) 3999 00 91~97

Fax: +84 (8) 3 999 00 90

Email: [info@vietvalues.com](mailto:info@vietvalues.com)

Website: [www.vietvalues.com](http://www.vietvalues.com)



Số: 2136/17/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền và các Công ty con (sau đây gọi tắt là "Tập đoàn"), được lập ngày 22 tháng 03 năm 2017 (từ trang 08 đến trang 43), bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

172  
3 T  
M H  
VÀ T  
V V  
H O



**Ý kiến kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết cùng ngày được lập phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017.*

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)**



**Đỗ Thị Hương – Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNĐKHN số: 0967-2013-071-1  
Chữ ký được ủy quyền

**Đặng Minh Tuyên - Kiểm toán viên**  
Giấy CNĐKHN số: 2701-2013-071-1

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu **VIETVALUES**

10/03/2017



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

DVT: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>2.622.523.248.504</b>	<b>2.810.625.320.769</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>393.311.149.877</b>	<b>425.567.717.430</b>
111	1. Tiền		388.311.149.877	418.667.717.430
112	2. Các khoản tương đương tiền		5.000.000.000	6.900.000.000
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	V.2a	<b>11.500.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		11.500.000.000	10.000.000.000
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>606.345.743.988</b>	<b>481.284.642.434</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	487.146.679.998	431.125.695.754
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	99.721.022.583	35.947.330.676
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5.a	24.623.250.913	19.818.875.929
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.6	(5.233.392.059)	(5.607.259.925)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		88.182.553	-
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	V.7	<b>1.564.226.394.100</b>	<b>1.760.076.255.954</b>
141	1. Hàng tồn kho		1.564.226.394.100	1.760.076.255.954
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>47.139.960.539</b>	<b>133.696.704.951</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.242.887.328	143.138.196
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		45.244.914.155	133.234.056.760
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		652.159.056	319.509.995
155	4. Tài sản ngắn hạn khác		-	-
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>803.118.711.727</b>	<b>758.916.598.635</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>5.032.315.546</b>	<b>5.032.315.546</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5.b	5.032.315.546	5.032.315.546
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		-	-
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>742.124.620.926</b>	<b>652.335.335.604</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.8	424.936.089.996	351.772.981.566
222	- Nguyên giá		652.933.105.508	521.218.591.997
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(227.997.015.512)	(169.445.610.431)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	V.9	60.738.855.412	66.904.116.714
225	- Nguyên giá		77.983.819.989	76.381.530.221
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(17.244.964.577)	(9.477.413.507)
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.10	256.449.675.518	233.658.237.324
228	- Nguyên giá		264.147.543.342	239.979.533.153
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(7.697.867.824)	(6.321.295.829)
230	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		-	-
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>42.574.275.068</b>	<b>86.415.660.093</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.11	42.574.275.068	86.415.660.093
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	V.2b	<b>8.512.088.135</b>	<b>8.096.805.300</b>
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.661.918.871	11.661.918.871
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(3.149.830.736)	(3.565.113.571)
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>4.875.412.052</b>	<b>7.036.482.092</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		3.325.212.965	5.268.261.344
263	2. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		609.128.811	591.882.902
269	3. Lợi thế thương mại	V.12	941.070.276	1.176.337.846
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>3.425.641.960.231</b>	<b>3.569.541.919.404</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Địa chỉ: C12/21 quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

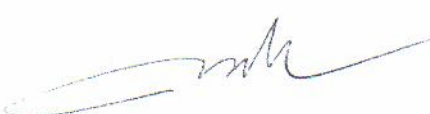
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>2.297.989.190.689</b>	<b>2.462.138.197.120</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>2.110.511.935.914</b>	<b>2.347.808.033.982</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.13	307.563.399.669	286.517.039.117
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.14	54.506.702.170	46.378.944.336
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.15	140.347.003.027	134.343.915.962
314	4. Phải trả người lao động	V.16	27.982.011.083	23.947.066.028
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.17	78.421.273.400	61.506.965.712
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.18	25.263.133.747	87.649.748.453
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.19.a	1.465.531.526.416	1.698.058.771.492
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.20	10.896.886.402	9.405.582.882
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>187.477.254.775</b>	<b>114.330.163.138</b>
331	1. Phải trả người bán dài hạn		-	-
337	2. Phải trả dài hạn khác		-	-
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.19.b	187.477.254.775	114.330.163.138
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.127.652.769.542</b>	<b>1.107.403.722.284</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.21	<b>1.127.652.769.542</b>	<b>1.107.403.722.284</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		571.679.930.000	476.400.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		571.679.930.000	476.400.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		464.878.130	7.211.680.048
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		93.116.915.050	119.095.387.120
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		10.525.307.541	27.342.989.573
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		224.525.857.149	279.179.962.957
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		61.738.953.001	51.215.446.517
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		162.786.904.148	227.964.516.440
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	V.22	227.339.881.672	198.173.702.587
<b>430</b>	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>3.425.641.960.231</b>	<b>3.569.541.919.404</b>

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc



TRẦN NGỌC HÙNG



TRẦN TÂN SƠN



LÊ QUỐC PHONG



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Địa chỉ: C12/21 quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	6.061.542.601.734	6.100.180.476.799
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.2	118.625.482.864	62.296.435.183
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.942.917.118.870	6.037.884.041.616
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.3	5.038.819.953.269	5.278.378.130.222
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		904.097.165.601	759.505.911.394
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	6.893.230.164	2.510.827.859
22	7. Chi phí tài chính	VI.5	124.671.589.806	103.337.218.924
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		85.241.026.205	89.632.295.594
24	8. Phần lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết		-	-
25	9. Chi phí bán hàng	VI.6	252.855.390.558	230.404.484.831
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.7	112.399.535.434	91.273.163.906
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		421.063.879.967	337.001.871.592
31	12. Thu nhập khác	VI.8	3.734.407.860	15.501.929.408
32	13. Chi phí khác	VI.9	4.249.283.021	1.478.179.512
40	14. Lợi nhuận khác		(514.875.161)	14.023.749.896
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		420.549.004.806	351.025.621.488
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.15	70.448.625.545	70.792.071.544
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		350.100.379.261	280.233.549.944
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		277.122.890.148	228.964.516.440
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		72.977.489.113	51.269.033.504
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.10	5.095	4.380
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.11	5.095	3.650

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc

TRẦN NGỌC HÙNG

TRẦN TÂN SƠN



LÊ QUỐC PHONG



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

DVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		420.549.004.806	351.025.621.488
	2. Điều chỉnh cho các khoản		154.014.547.319	132.130.019.220
02	- Khấu hao tài sản cố định		69.011.886.236	43.374.205.871
03	- Các khoản dự phòng		(789.150.701)	(163.334.637)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		967.829.875	1.199.387.721
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(417.044.296)	(1.912.535.329)
06	- Chi phí lãi vay		85.241.026.205	89.632.295.594
07	- Các khoản điều chỉnh khác		-	-
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		574.563.552.125	483.155.640.708
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(38.130.489.276)	34.187.483.819
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		195.832.615.945	(305.870.591.240)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		(9.219.523.073)	210.671.123.124
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		1.078.566.817	(1.631.351.796)
13	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(84.764.234.449)	(88.665.650.880)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(64.694.192.331)	(80.117.987.232)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		1.455.354.109	1.888.641.550
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(38.939.873.195)	(35.992.927.758)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		537.181.776.672	217.624.380.295
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(114.959.786.533)	(297.387.679.002)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		186.439.500	1.646.654.765
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(4.000.000.000)	(10.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		2.500.000.000	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		230.604.796	1.034.446.798
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(116.042.742.237)	(304.706.577.439)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		4.068.336.557.850	4.266.133.615.035
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		(4.223.143.317.877)	(4.018.516.132.032)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		(6.562.255.242)	(12.595.001.375)
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(292.086.967.880)	(133.335.447.420)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(453.455.983.149)	101.687.034.208
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)		(32.316.948.714)	14.604.837.063
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		425.567.717.430	411.281.268.344
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		60.381.161	(318.387.977)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	V.1	393.311.149.877	425.567.717.430

KẾ TOÁN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

TRẦN NGỌC HÙNG

TRẦN TÂN SƠN

Báo cáo này được đọc kèm với thuyết minh báo cáo tài chính





**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**

Thực hiện Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 4 năm 2016;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017 của Ban Kiểm soát như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2016**

**1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty. Các công việc cụ thể đã thực hiện:

- Phân công nhiệm vụ các Kiểm soát viên tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát.

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty.

- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/04/2016.

- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Xem xét tính hợp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, và Ban Tổng giám đốc; kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.



- Trong năm 2016 Ban Tổng giám đốc đã triển khai kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT công ty, thực hiện nghiêm túc các quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và pháp luật quy định.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy định áp dụng vào quá trình điều hành công ty một cách khoa học và có hiệu quả cao trong công tác quản trị; tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển; Bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; Hiệu quả kinh doanh tốt, tình hình tài chính ổn định, lành mạnh.

### **3. Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính.**

#### **3.1 Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty, cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu: 6.061,5 tỷ, đạt 91,5% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 420,5 tỷ, đạt 113,9% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế riêng công ty mẹ: 282,4 tỷ, đạt 114,8% kế hoạch.

+ Chi trả cổ tức: Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2015 với tỷ lệ 30% (tương ứng 3.000 đồng/cổ phiếu), và chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với tỷ lệ 20% (tương ứng 2.000đồng/cổ phiếu).

#### **3.2 Thẩm định báo cáo tài chính.**

- Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty được lập và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ năm 2016, và kết quả kiểm toán được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt, thống nhất xác nhận kết quả như sau:

+ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, bao gồm báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ, đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016.



	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1,86	2,02	-7,6%	2,04	2,22	-8,3%
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65,19	66,86	-2,5%	67,08	68,98	-2,7%
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	34,81	33,14	5,0%	32,92	31,02	6,1%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>							
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,50	0,45	11,6%	0,50	0,45	12,1%
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,18	1,20	-1,5%	1,24	1,20	3,8%
<b>4</b>	<b>Hiệu quả</b>							
	Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	6,40	4,45	43,8%	5,89	4,64	26,9%
	Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (ROA)	%	9,95	8,33	19,5%	10,01	8,55	17,1%
	Lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	%	29,34	25,78	13,8%	31,33	26,52	18,1%
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/ CP				5.095	4.380	16,3%

Nhìn chung, các chỉ tiêu cơ bản đánh giá về hiệu quả hoạt động và tài chính của riêng công ty mẹ và hợp nhất của công ty năm 2016, thể hiện sự ổn định, bảo toàn và phát triển về vốn.

#### **4. Kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông**

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 4 năm 2016 đến nay, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về việc kiểm tra hoạt động quản lý, điều hành Công ty.

### **III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC; CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ và đột xuất, các cuộc họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời.

- Ban Kiểm soát đã nhận được các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty theo thường kỳ và đột xuất.

- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.



Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các Kiểm soát viên qua thư điện tử.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên**

- Trên cơ sở điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS, Bản phân công nhiệm vụ đối với các Kiểm soát viên, các Kiểm soát viên đều đã tích cực: tham gia đầy đủ các phiên họp do HĐQT tổ chức, các phiên họp BKS; tham gia ý kiến rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế quản trị công ty, tham gia ý kiến về thẩm định BCTC của công ty; phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành và các phòng/ban để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS, để BKS đưa ra các quyết định kịp thời và hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

## **VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

Với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định, Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính định kỳ, công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình tài chính quý, năm của công ty.

- Kiểm tra, đôn đốc giải quyết các nội dung công việc còn tồn tại.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.



**BAN KIỂM SOÁT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;  
Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán độc lập dự kiến lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền, cụ thể như sau:

TT	Tên Công ty kiểm toán	Địa chỉ	Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực CK
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	Số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.	Có
2	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	Có
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam	Số 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	Có

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty trong danh sách nêu trên làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Trương Minh Phú**



Số: 20 /TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Căn cứ kết quả hoạt động năm 2016 của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016</b>		<b>231.654.440.838</b>
<b>B</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang</b>		<b>16.272.459.776</b>
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau</b>		<b>22.792.400.221</b>
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2016</b>		<b>225.134.500.393</b>
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	15%	34.748.166.126
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	18.532.355.267
3	Thưởng Ban quản lý, điều hành		350.000.000
<b>5</b>	<b>Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu</b>	<b>30%</b>	<b>171.503.979.000</b>

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để thực hiện.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



**TỜ TRÌNH**

**Về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và mức thù lao năm 2017**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và dự kiến mức thù lao năm 2017 như sau:

**1. Báo cáo mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:**

Stt	Chức danh	Mức thù lao/tháng/người	Mức chi trả (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 x12 tháng	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3.500.000 x 4 người x 12 tháng	168.000.000
	<b>TC</b>		<b>228.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Thù lao Ban kiểm soát</b>		
1	Trưởng BKS	3.500.000/tháng x 4 tháng	14.000.000
2	Kiểm soát viên	2.000.000 x 2 người x 12 tháng	48.000.000
	<b>TC</b>		<b>62.000.000</b>
	<b>TC: I+II</b>		<b>290.000.000</b>



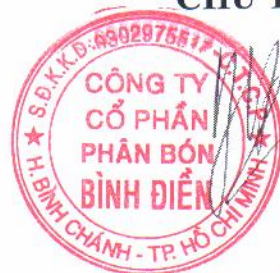


**2. Dự kiến mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017:**

Stt	Chức danh	Mức thù lao/tháng/người	Mức chi trả (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000 x 12 tháng	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000 x 4 người x 12 tháng	288.000.000
	<b>TC</b>		<b>384.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Thù lao Ban kiểm soát</b>		
1	Trưởng BKS	Đã hưởng lương chuyên trách nên không có thù lao	
2	Kiểm soát viên	4.000.000 x 2 người x 12 tháng	96.000.000
	<b>TC</b>		<b>96.000.000</b>
	<b>TC: I+II</b>		<b>480.000.000</b>

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**





**TỜ TRÌNH**

**Về kế hoạch kinh doanh năm 2017**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch kinh doanh của công ty năm 2017 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	So với TH 2016
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	6.850	113%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	420	100%
3	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	282	100%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



Số: 23 /TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của**  
**Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Để tiếp tục hoàn thiện Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền làm cơ sở cho công tác quản lý hoạt động của công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Điều lệ (có nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**





**NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Căn cứ thay đổi
<b>Điều 14. quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> <b>Điểm o, khoản 2 Điều 14:</b> Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>20%</b> tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	<b>Điều 14. quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> <b>Điểm o, khoản 2 Điều 14:</b> Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp có giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>35%</b> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Khoản 1, 3 Điều 162 LDN
<b>Điều 36. trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi</b> <b>Các khoản 5, 6, 7, 8: chưa có quy định</b>	<b>Điều 36. trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi</b> <b>Bổ sung các khoản 5, 6, 7, 8 Điều 36 như sau:</b> 5. Công khai các lợi ích liên quan: 5.1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp và các giao dịch tương ứng của họ với công ty. 5.2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng	Điều 159 LDN





giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty được ủy quyền nhân danh Công ty ký kết các hợp đồng giao dịch phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

5.3. Việc kê khai quy định tại khoản 5.2 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

5.4. Việc công khai, xem xét, trích lục, sao chép Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 5 Điều này được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

6. Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

a) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người

Khoản 1 Điều  
162 LDN





Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Căn cứ thay đổi
	<p>có liên quan của họ;</p> <p>c) Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Luật Doanh nghiệp.</p> <p>7. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trình tự, thủ tục, điều kiện thông qua các hợp đồng, giao dịch nêu trên được thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>8. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 7 Điều này, gây thiệt hại cho Công ty; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.</p>	<p>Khoản 2, 3 Điều 162 LDN</p> <p>Khoản 4 Điều 162 LDN</p>





Số: 24/TT-HĐQT

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017*

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần phân bón Bình Điền làm cơ sở cho việc bầu bổ sung Kiểm soát viên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty (có dự thảo Quy chế đính kèm).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**





**DU THẢO**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG KIỂM SOÁT VIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

*(Kèm theo Tờ trình số: \_\_\_/TT-HĐQT ngày tháng 4 năm 2017 của  
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần phân bón Bình Điền nhiệm kỳ 2015-2019.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (sau đây gọi tắt là công ty).

**Điều 3. Quyền ứng cử, đề cử, bầu cử**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 24 tháng 3 năm 2017 trở về trước) có quyền ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế này.

**Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên**

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của công ty.
3. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
4. Không phải là người thuộc bộ phận tài chính kế toán của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty;
5. Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
6. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Đề cử ứng viên Ban kiểm soát**



1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 24 tháng 3 năm 2017) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

đ) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;

e) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;

g) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;

h) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

2. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát, các cổ đông gửi về Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Tp.HCM chậm nhất **trước 16 giờ ngày 22/4/2017** để tập hợp trình Đại hội đồng cổ đông. Hồ sơ ứng cử đề cử được gửi theo phương thức chuyển phát nhanh qua đường Bưu điện, nộp trực tiếp hoặc Fax (08.37560686). Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- a) Đơn ứng cử, đề cử (theo mẫu), hoặc quyết định đề cử: 01 bản;
- b) Biên bản họp nhóm (trong trường hợp các cổ đông họp nhóm để gộp phiếu đề cử): 01 bản;
- c) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu): 01 bản;
- d) Bản sao có thị thực Giấy CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: 01 bản;
- e) Bản sao có thị thực văn bằng chứng chỉ thể hiện trình độ chuyên môn của ứng viên: 01 bản.

3. Các cổ đông, người ứng cử, đề cử chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính xác thực của hồ sơ ứng cử, đề cử.

#### **Điều 6. Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung**

Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 là **01 (một)** người.

#### **Điều 7. Nguyên tắc bầu bổ sung Kiểm soát viên**

1. Việc bầu bổ sung Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện nhân với số lượng Kiểm soát viên được bầu, cụ thể:





Số lượng Kiểm soát viên được bầu bổ sung là 01 ứng viên, theo đó tổng số phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần mà cổ đông sở hữu, đại diện nhân (x) với một (01).

2. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên theo tỷ lệ do cổ đông quyết định. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

3. Người trúng cử Kiểm soát viên là người có số phiếu bầu cao nhất.

4. Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào sở hữu, đại diện cổ phần cao nhất trong số các ứng viên hoặc được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử nắm giữ cổ phần cao nhất đề cử sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau thì ứng viên nào có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm cao hơn sẽ được lựa chọn.

### **Điều 8. Cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên**

1. Cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên sẽ do Trưởng Ban bầu cử do (Đại hội bầu) hướng dẫn tại đại hội.

2. Trưởng Ban bầu cử có trách nhiệm chuẩn bị nội dung và hướng dẫn cho cổ đông cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên.

### **Điều 9. Kiểm tra và công bố kết quả bầu cử**

Ban bầu cử có trách nhiệm kiểm tra kết quả bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu bầu và công bố công khai trước đại hội; chịu trách nhiệm trước đại hội về kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 10. Quy định về phiếu bầu cử**

1. Phiếu bầu hợp lệ:

- a) Là phiếu bầu cử công ty phát hành, có đóng dấu treo của công ty;
- b) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu;
- c) Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên phải bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- d) Không thuộc một trong các quy định về phiếu bầu không hợp lệ quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b) Phiếu bầu vượt quá tổng số phiếu bầu;
- c) Phiếu không ký tên và/hoặc không ghi rõ họ tên của cổ đông;
- d) Phiếu không bầu cho ứng cử viên nào;
- đ) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- e) Phiếu bị tẩy xóa.

### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm có 11 Điều được công bố công khai tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để biểu quyết thông qua.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



**ĐƠN XIN ỨNG CỬ  
CHỨC DANH KIỂM SOÁT VIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Kính gửi: HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền

Tôi tên là:..... Mã số cổ đông:.....  
CMND/HC/ số: ..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp : .....  
Địa chỉ thường trú:.....  
Trình độ chuyên môn : ..... Chuyên ngành : .....  
Hiện đang sở hữu : .....cổ phần (Bằng chữ : .....cổ phần)  
Tương ứng với tổng mệnh giá là : .....đồng.

Đề nghị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền cho tôi được ứng cử để bầu bổ sung Kiểm soát viên thay thế của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền nhiệm kỳ 2015 - 2019 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông được tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2017.

Tôi cam kết không thuộc đối tượng bị cấm làm Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày tháng năm 2017

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



**ĐƠN XIN ĐỀ CỬ  
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Kính gửi: HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền

Chúng tôi/Tôi là cổ đông của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền đại diện cho ..... cổ phần, tương đương với .....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (Danh sách đính kèm ở trang sau) đề nghị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền cho chúng tôi/Tôi được đề cử:

Ông/Bà .....Mã số cổ đông:.....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ chuyên môn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ : ..... cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là : ..... đồng.

Làm ứng cử viên để bầu bổ sung Kiểm soát viên thay thế của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền nhiệm kỳ 2015 - 2019 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông dự kiến được tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2017.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày tháng năm 2017

**NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**

(Ký và ghi rõ họ tên)





**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN  
KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

STT	Tên cổ đông	Số CMND/HC, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký tên xác nhận
01					
02					
03					
04					
05					
06					
07					
08					
09					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
<b>Tổng cộng</b>					



Số: \_\_\_\_/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2017



**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần phân bón Bình Điền ngày 25 tháng 4 năm 2017,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 (có báo cáo đính kèm).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 (có báo cáo đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (có Báo cáo tài chính đính kèm).

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 (có báo cáo đính kèm).

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị có tên sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của công ty:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	33 Phan Văn Khỏe, P. 13, Q. 5 Tp.HCM.
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam	Số 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.



**Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2016:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016</b>		<b>231.654.440.838</b>
<b>B</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang</b>		<b>16.272.459.776</b>
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau</b>		<b>22.792.400.221</b>
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2016</b>		<b>225.134.500.393</b>
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	15%	34.748.166.126
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	8%	18.532.355.267
3	Thưởng Ban quản lý, điều hành		350.000.000
<b>5</b>	<b>Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu</b>	<b>30%</b>	<b>171.503.979.000</b>

**Điều 7.** Thông qua kết quả chi trả thù lao năm 2016 và mức thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể:

1. Chi trả thù lao năm 2016:

Stt	Chức danh	Mức thù lao/tháng/người	Mức chi trả (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 x 12 tháng	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3.500.000 x 4 người x 12 tháng	168.000.000
	<b>TC</b>		<b>228.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Thù lao Kiểm soát viên</b>		
1	Trưởng BKS	3.500.000/tháng x 4 tháng	14.000.000
2	Kiểm soát viên	2.000.000 x 2 người x 12 tháng	48.000.000
	<b>TC</b>		<b>62.000.000</b>
	<b>TC: I+II</b>		<b>290.000.000</b>

2. Mức thù lao năm 2017:

Stt	Chức danh	Mức thù lao/tháng/người	Mức chi trả (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000 x 12 tháng	96.000.000





2	Thành viên HĐQT	6.000.000 x 4 người x 12 tháng	288.000.000
	<b>TC</b>		<b>384.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Thù lao Kiểm soát viên</b>		
1	Trưởng BKS	Đã hưởng lương chuyên trách nên không có thù lao	
2	Kiểm soát viên	4.000.000 x 2 người x 12 tháng	96.000.000
	<b>TC</b>		<b>96.000.000</b>
	<b>TC: I+II</b>		<b>480.000.000</b>

**Điều 8.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	So với TH 2016
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	6.850	113%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	420	100%
3	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	282	100%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017.

**Điều 9.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (có nội dung sửa đổi Điều lệ đính kèm).

**Điều 10.** Thống nhất miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với bà Nguyễn Bích Thủy và bầu ông ..... làm Kiểm soát viên thay thế.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần phân bón Bình Điền thông qua tại phiên họp ngày 25/4/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Văn Thiệu**